

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH G

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: /2023/KDTM-ST

Ngày 13/3/2023

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH G

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Đình Hưng và bà Lê Thị Cần**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Minh Chinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh T - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13/3/2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2022/TLST-KDTM ngày 31/5/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-KDTM ngày 25 tháng 11 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 688/2022/QĐST-KDTM ngày 21 tháng 12 năm 2022, **Quyết định hoãn phiên tòa số 688/2022/QĐST-KDTM ngày 21 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 688/2022/QĐST-KDTM ngày 21 tháng 12 năm 2022** giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam; địa chỉ: Tháp BIDV, 194 Trần Quang KH, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Anh Viên; (chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Đ thuộc Chi nhánh Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Nam G); địa chỉ liên hệ: 545 Quang Trung, thị trấn Chư Ty, huyện Đ, tỉnh G. Có mặt

- Bị đơn: Ông Lê Văn H, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Ia Boong, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Lê Thị T, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Ia Boong, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt

+ Ủy ban nhân dân huyện Đ. Vắng mặt

+ Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh G – Chi nhánh huyện Đ. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Anh Viên trình bày:*

Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam (sau đây gọi tắt là ngân hàng) cho ông Lê Văn H vay tổng cộng số tiền 2.800.000.000 đồng (Hai tỷ tám trăm triệu đồng) thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam G – Phòng giao dịch Đ cụ thể như sau:

- Ngày 31/5/2019, ngân hàng cho ông Lê Văn H vay 1.200.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng số 01/2019/10353148/HĐTD, thời hạn trả nợ ngày 30/4/2020.

Lãi suất cho vay tại thời điểm ký hợp đồng cho vay là 9%/năm, được cố định đến ngày 31/7/2019. Từ ngày 01/8/2019 trở đi lãi suất cho vay được xác định bằng lãi suất FPT bán vốn kỳ hạn 11 tháng do Hội ở chính Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam thông báo cộng thêm phí ngân hàng là 3,3%/năm.

- Ngày 28/3/2019, ngân hàng cho ông Lê Văn H vay 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng số 01/2019/10353148/HĐTD, thời hạn trả nợ ngày 28/02/2020.

Lãi suất cho vay tại thời điểm ký hợp đồng cho vay là 9,6%/năm, được cố định đến ngày 31/5/2019. Từ ngày 01/6/2019 trở đi lãi suất cho vay được xác định bằng lãi suất FPT bán vốn kỳ hạn 11 tháng do Hội ở chính Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam thông báo cộng thêm phí ngân hàng là 3,3%/năm.

- Ngày 18/9/2018, ngân hàng cho ông Lê Văn H vay 1.350.000.000 đồng (Một tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng số 02/2018/10353148/HĐTD, thời hạn trả nợ ngày 18/8/2019.

Lãi suất cho vay tại thời điểm ký hợp đồng cho vay là 6,5%/năm, được cố định đến ngày 30/11/2018. Từ ngày 01/12/2018 trở đi lãi suất cho vay được xác định bằng lãi suất FPT bán vốn kỳ hạn 11 tháng do Hội ở chính Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam thông báo cộng thêm phí ngân hàng là 3,3%/năm.

Để bảo đảm cho khoản vay trên, ông Lê Văn H và bà Lê Thị T đã thế chấp cho ngân hàng quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản trên đất đối với các thửa đất sau:

+ Thửa đất số 41, tờ bản đồ số 28, địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424881 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 33, tờ bản đồ số 28, địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424882 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 29, tờ bản đồ số 28, diện tích 1444 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG

424885 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 25, tờ bản đồ số 28, diện tích 1045 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424883 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 28, tờ bản đồ số 28, diện tích 613 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424884 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 21, tờ bản đồ số 26, diện tích 6277 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành T 601751 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 24/4/2001, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 46, tờ bản đồ số 143, diện tích 12070,6 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Tum, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành BN 663496 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 04/9/2014, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 45, tờ bản đồ số 143, diện tích 19163,9 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành CM 368743 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 01/6/2018, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 11/6/2018.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2018/10353148/HĐBĐ ngày 20/6/2018.

+ Thửa đất số 26, tờ bản đồ số 192, diện tích 1511,4 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành BV 679346 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 29/12/2014, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 24/11/2017.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2017/10353148/HĐBĐ ngày 13/12/2017.

+ Thửa đất số 75, tờ bản đồ số 72, diện tích 640 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Boong, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AI 548955 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 31/12/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 10/10/2017.

+ Thửa đất số 00, tờ bản đồ số: trích đo, diện tích 30432 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Boong, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử

dụng số phát hành AE 060636 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hường vào ngày 01/6/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 10/10/2017.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2017/10353148/HĐBĐ ngày 16/10/2017; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2019/10353148/HĐBĐ ngày 27/3/2019.

Từ khi vay đến nay, ông H mới chỉ trả được 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) tiền nợ gốc và 84.286.729 đồng (Tám mươi bốn triệu hai trăm tám mươi sáu ngàn bảy trăm hai mươi chín đồng) tiền nợ lãi. Dù đã tới thời hạn trả nợ gốc và ngân hàng đã nhiều lần làm việc, thông báo nhắc nợ nhưng ông H không thực hiện việc hoàn trả nợ vay theo đúng hợp đồng đã ký kết.

Nay ngân hàng yêu cầu ông Lê Văn H pH có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ: 2.750.000.000 đồng (Hai tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng) tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận của hợp đồng tính đến hết ngày 13/3/2023 là 1.635.342.518 đồng (Một tỷ sáu trăm ba mươi lăm triệu ba trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm mười tám đồng). Tổng cộng cả gốc và lãi là: 4.385.342.518 đồng (Bốn tỷ ba trăm tám mươi lăm triệu ba trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm mười tám đồng).

Trước đây tại đơn khởi kiện, ngân hàng có yêu cầu nêu ông Lê Văn H không thanh toán được số nợ trên thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ cho ngân hàng. Tuy nhiên, quá quá trình xem xét thẩm định đã xác định: Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424881 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh thừa đất số 41, tờ bản đồ số 28, địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424882 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh thừa đất số 33, tờ bản đồ số 28, địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018 nhưng trên thực tế không có đất. Vì vậy, ngân hàng xin rút yêu cầu xử lý tài sản thế chấp đối với 02 thửa đất này.

Nếu ông Lê Văn H không thanh toán được số nợ trên thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ cho ngân hàng gồm các thửa đất:

+ Thửa đất số 29, tờ bản đồ số 28, diện tích 1444 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424885 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 25, tờ bản đồ số 28, diện tích 1045 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424883 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 28, tờ bản đồ số 28, diện tích 613 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424884 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 21, tờ bản đồ số 26, diện tích 6277 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành T 601751 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 24/4/2001, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 46, tờ bản đồ số 143, diện tích 12070,6 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Tum, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành BN 663496 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 04/9/2014, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 45, tờ bản đồ số 143, diện tích 19163,9 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành CM 368743 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 01/6/2018, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 11/6/2018.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2018/10353148/HĐBĐ ngày 20/6/2018.

+ Thửa đất số 26, tờ bản đồ số 192, diện tích 1511,4 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành BV 679346 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 29/12/2014, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 24/11/2017.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2017/10353148/HĐBĐ ngày 13/12/2017.

+ Thửa đất số 75, tờ bản đồ số 72, diện tích 640 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Boong, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AI 548955 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 31/12/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 10/10/2017.

+ Thửa đất số 00, tờ bản đồ số: trích đo, diện tích 30432 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Boong, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AE 060636 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 01/6/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 10/10/2017.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2017/10353148/HĐBĐ ngày 16/10/2017; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2019/10353148/HĐBĐ ngày 27/3/2019.

Về án phí, chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: ông Lê Văn H pH chịu án phí theo quy định pháp luật.

*** Trong quá trình tham gia tố tụng bị đơn ông Lê Văn H trình bày:**

Ông và bà Lê Thị T có vay của Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam tổng cộng số tiền 2.800.000.000 đồng (Hai tỷ tám trăm triệu đồng) thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam G – Phòng giao dịch Đ.

Để bảo đảm cho khoản vay trên, ông Lê Văn H và bà Lê Thị T đã thế chấp cho ngân hàng quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản trên đất đối với các thửa đất sau:

+ Thửa đất số 41, tờ bản đồ số 28, địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424881 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 33, tờ bản đồ số 28, địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424882 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 29, tờ bản đồ số 28, diện tích 1444 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424885 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 25, tờ bản đồ số 28, diện tích 1045 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424883 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 28, tờ bản đồ số 28, diện tích 613 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424884 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 21, tờ bản đồ số 26, diện tích 6277 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành T 601751 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 24/4/2001, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 46, tờ bản đồ số 143, diện tích 12070,6 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Tum, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành BN 663496 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 04/9/2014, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 45, tờ bản đồ số 143, diện tích 19163,9 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành CM 368743 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 01/6/2018, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 11/6/2018.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2018/10353148/HĐBĐ ngày 20/6/2018.

+ Thửa đất số 26, tờ bản đồ số 192, diện tích 1511,4 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành BV 679346 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 29/12/2014, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 24/11/2017.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2017/10353148/HĐBĐ ngày 13/12/2017.

+ Thửa đất số 75, tờ bản đồ số 72, diện tích 640 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Boong, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AI 548955 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 31/12/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 10/10/2017.

+ Thửa đất số 00, tờ bản đồ số: trích đo, diện tích 30432 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Boong, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AE 060636 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 01/6/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 10/10/2017.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2017/10353148/HĐBĐ ngày 16/10/2017; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2019/10353148/HĐBĐ ngày 27/3/2019.

Vì hoàn cảnh làm ăn gặp khó khăn, vợ chồng tôi mới trả cho ngân hàng được 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) tiền nợ gốc và 84.286.729 đồng (Tám mươi bốn triệu hai trăm tám mươi sáu ngàn bảy trăm hai mươi chín đồng) tiền lãi. Vợ chồng tôi nhất trí đến hết ngày 12/8/2022, vợ chồng tôi còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam tổng cộng cả gốc và lãi là: 4.121.295.463 đồng (Bốn tỷ một trăm hai mươi một triệu hai trăm chín mươi lăm ngàn bốn trăm sáu mươi ba đồng). Tôi xin ngân hàng thêm thời gian để bán tài sản trả nợ cho ngân hàng.

Về án phí, chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

* Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị T, Ủy ban nhân dân huyện Đ, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh G – Chi nhánh huyện Đ: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ để tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng đều vắng mặt. Do đó, hồ sơ không có lời khai, ý kiến của bà T, Ủy ban nhân dân huyện Đ và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh G – Chi nhánh huyện Đ.

Tại phiên tòa:

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Anh Viên đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông Lê Văn H pH trả các khoản nợ gồm:

+ Nợ gốc: 2.750.000.000 đồng (Hai tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng);

+ Nợ lãi pH trả tính đến hết ngày 13/3/2023 là: 1.635.342.518 đồng (Một tỷ sáu trăm ba mươi lăm triệu ba trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm mười tám đồng).

Tổng cộng cả gốc và lãi là: 4.385.342.518 đồng (Bốn tỷ ba trăm tám mươi lăm triệu ba trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm mười tám đồng).

+ Lãi phát sinh từ ngày 14/3/2023 cho đến khi ông H thanh toán hết nợ cho Ngân hàng Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

Trường hợp ông Lê Văn H không tự nguyện trả hết nợ, Ngân hàng yêu cầu xử lý các tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ gồm:

+ Thửa đất số 29, tờ bản đồ số 28, diện tích 1444 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424885 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 25, tờ bản đồ số 28, diện tích 1045 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424883 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 28, tờ bản đồ số 28, diện tích 613 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424884 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 21, tờ bản đồ số 26, diện tích 6277 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành T 601751 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 24/4/2001, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 46, tờ bản đồ số 143, diện tích 12070,6 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Tum, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành BN 663496 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 04/9/2014, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 45, tờ bản đồ số 143, diện tích 19163,9 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành CM 368743 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 01/6/2018, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 11/6/2018.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2018/10353148/HĐBĐ ngày 20/6/2018.

+ Thừa đất số 26, tờ bản đồ số 192, diện tích 1511,4 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành BV 679346 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 29/12/2014, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 24/11/2017.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2017/10353148/HĐBĐ ngày 13/12/2017.

+ Thừa đất số 75, tờ bản đồ số 72, diện tích 640 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Boong, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AI 548955 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 31/12/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 10/10/2017.

+ Thừa đất số 00, tờ bản đồ số: trích đo, diện tích 30432 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Boong, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AE 060636 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 01/6/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 10/10/2017.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2017/10353148/HĐBĐ ngày 16/10/2017; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2019/10353148/HĐBĐ ngày 27/3/2019.

Buộc ông Lê Văn H pH chịu án phí và chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Bị đơn ông Lê Văn H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị T, Ủy ban nhân dân huyện Đ và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh G – Chi nhánh huyện Đ đều vắng mặt, nên không có ý kiến tại phiên tòa.

-Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên như sau:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử, đại diện nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ, đúng quy định của pháp luật. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng.

+ Về giải quyết nội dung vụ án: Căn cứ đơn khởi kiện, tài liệu chứng cứ của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam G – Phòng giao dịch Đ cung cấp và ý kiến trình bày của bị đơn ông Lê Văn H, thể hiện ông H có ký kết Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam G – Phòng giao dịch Đ để vay số tiền 2.750.000.000 đồng (Hai tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng), lãi suất được tính theo thỏa thuận của hai bên.

Để bảo đảm cho khoản vay, ông H và vợ là bà Lê Thị T đã thế chấp tài sản gồm các thửa đất sau:

+ Thừa đất số 41, tờ bản đồ số 28, địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424881 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 33, tờ bản đồ số 28, địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424882 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 29, tờ bản đồ số 28, diện tích 1444 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424885 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 25, tờ bản đồ số 28, diện tích 1045 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424883 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 28, tờ bản đồ số 28, diện tích 613 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424884 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 21, tờ bản đồ số 26, diện tích 6277 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành T 601751 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 24/4/2001, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 46, tờ bản đồ số 143, diện tích 12070,6 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Tum, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành BN 663496 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 04/9/2014, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 45, tờ bản đồ số 143, diện tích 19163,9 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành CM 368743 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 01/6/2018, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 11/6/2018.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2018/10353148/HĐBĐ ngày 20/6/2018.

+ Thửa đất số 26, tờ bản đồ số 192, diện tích 1511,4 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành BV 679346 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 29/12/2014, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 24/11/2017.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2017/10353148/HĐBĐ ngày 13/12/2017.

+ Thừa đất số 75, tờ bản đồ số 72, diện tích 640 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Boong, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AI 548955 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 31/12/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 10/10/2017.

+ Thừa đất số 00, tờ bản đồ số: trích đo, diện tích 30432 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Boong, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AE 060636 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 01/6/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 10/10/2017.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2017/10353148/HĐBĐ ngày 16/10/2017; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2019/10353148/HĐBĐ ngày 27/3/2019.

Tuy nhiên sau khi vay, ông H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi, vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam:

+ Buộc ông Lê Văn H pH trả 2.750.000.000 đồng (Hai tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng) nợ gốc và nợ lãi phát sinh theo thỏa thuận tính đến ngày 13/3/2023 và buộc ông H pH tiếp tục chịu tiền lãi tính từ ngày 14/3/2023 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

Việc ngân hàng xin rút yêu cầu xử lý tài sản thế chấp đối với 02 thửa đất số 41, tờ bản đồ số 28 và thửa đất số 33, tờ bản đồ số 28, địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G nói trên là hoàn toàn tự nguyện. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trường hợp ông H không tự nguyện thi hành án thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản mà ông H và bà T đã thế chấp là các thửa đất: Thửa đất số 29, tờ bản đồ số 28; thửa đất số 25, tờ bản đồ số 28; thửa đất số 28, tờ bản đồ số 28; thửa đất số 21, tờ bản đồ số 26; thửa đất số 45, tờ bản đồ số 143; thửa đất số 26, tờ bản đồ số 192; địa chỉ đất đều ở xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G; thửa đất số 75, tờ bản đồ số 72; thửa đất số 00, tờ bản đồ số: trích đo, địa chỉ đất tại thôn Ia Boong, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G; thửa đất số 46, tờ bản đồ số 143, địa chỉ đất tại thôn Ia Tum, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G nói trên.

+ Về chi phí tố tụng: Buộc ông Lê Văn H pH chịu theo pháp luật quy định và hoàn trả cho Ngân hàng.

+ Về án phí: Buộc ông Lê Văn H pH chịu án phí theo pháp luật quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Văn H trả tiền nợ gốc đã vay và nợ lãi phát sinh do ông H không thực hiện nghĩa vụ theo thỏa thuận trong nội dung hợp đồng tín dụng đã ký kết. Do đó quan hệ

tranh chấp được xác định là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G theo quy định tại Điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn ông Lê Văn H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị T, Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ, Ủy ban nhân dân huyện Đ tại phiên tòa: Các đương sự đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng đều vắng mặt mà không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xử vụ án theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam cho ông Lê Văn H vay tổng cộng số tiền 2.800.000.000 đồng (Hai tỷ tám trăm triệu đồng) thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam G – Phòng giao dịch Đ cụ thể như sau:

- Ngày 31/5/2019, ngân hàng cho ông Lê Văn H vay 1.200.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng số 01/2019/10353148/HĐTD, thời hạn trả nợ ngày 30/4/2020.

- Ngày 28/3/2019, ngân hàng cho ông Lê Văn H vay 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng số 01/2019/10353148/HĐTD, thời hạn trả nợ ngày 28/02/2020.

- Ngày 18/9/2018, ngân hàng cho ông Lê Văn H vay 1.350.000.000 đồng (Một tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng số 02/2018/10353148/HĐTD, thời hạn trả nợ ngày 18/8/2019.

Để bảo đảm cho khoản vay trên, ông Lê Văn H và bà Lê Thị T đã thế chấp cho ngân hàng quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản trên đất đối với các thửa đất sau:

- + Thửa đất số 41, tờ bản đồ số 28, địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424881 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

- + Thửa đất số 33, tờ bản đồ số 28, địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424882 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

- + Thửa đất số 29, tờ bản đồ số 28, diện tích 1444 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424885 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

- + Thửa đất số 25, tờ bản đồ số 28, diện tích 1045 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424883 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 28, tờ bản đồ số 28, diện tích 613 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424884 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 21, tờ bản đồ số 26, diện tích 6277 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành T 601751 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 24/4/2001, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 46, tờ bản đồ số 143, diện tích 12070,6 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Tum, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành BN 663496 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 04/9/2014, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 45, tờ bản đồ số 143, diện tích 19163,9 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành CM 368743 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 01/6/2018, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 11/6/2018.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2018/10353148/HĐBĐ ngày 20/6/2018.

+ Thửa đất số 26, tờ bản đồ số 192, diện tích 1511,4 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành BV 679346 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 29/12/2014, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 24/11/2017.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2017/10353148/HĐBĐ ngày 13/12/2017.

+ Thửa đất số 75, tờ bản đồ số 72, diện tích 640 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Boong, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AI 548955 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 31/12/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 10/10/2017.

+ Thửa đất số 00, tờ bản đồ số: trích đo, diện tích 30432 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Boong, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AE 060636 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 01/6/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 10/10/2017.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2017/10353148/HĐBĐ ngày 16/10/2017; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2019/10353148/HĐBĐ ngày 27/3/2019.

Sau khi vay cho đến nay, ông Lê Văn H chỉ mới trả 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) tiền nợ gốc và 84.286.729 đồng (Tám mươi bốn triệu hai trăm tám

mười sáu ngàn bảy trăm hai mươi chín đồng) tiền lãi. Dù đã tới thời hạn trả nợ gốc và ngân hàng đã nhiều lần làm việc, thông báo nhắc nợ nhưng ông H không thực hiện việc hoàn trả nợ vay theo đúng hợp đồng đã ký kết.

Do đó ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, nên yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có cơ sở.

Căn cứ các Điều 90, 91, 95, 98 của Luật các tổ chức tín dụng, cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng và buộc ông Lê Văn H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam thông qua Chi nhánh Nam G – Phòng giao dịch Đ các khoản nợ sau:

- + Về trả nợ gốc: 2.750.000.000 đồng (Hai tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng);
- + Về trả nợ lãi pH trả tính đến hết ngày 13/3/2023 là: 1.635.342.518 đồng (Một tỷ sáu trăm ba mươi lăm triệu ba trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm mười tám đồng)

Tổng nợ gốc và nợ lãi pH trả đến hết ngày xét xử (13/3/2023) là: 4.385.342.518 đồng (Bốn tỷ ba trăm tám mươi lăm triệu ba trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm mười tám đồng).

Cần tuyên ông Lê Văn H pH chịu tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận của hợp đồng tính từ ngày 14/3/2023 cho đến khi ông H trả xong toàn bộ số nợ cho ngân hàng.

[4] Đối với yêu cầu xin rút việc xử lý tài sản thế chấp đối với 02 thửa đất:

+ Thửa đất số 41, tờ bản đồ số 28, địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424881 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 33, tờ bản đồ số 28, địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424882 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

Việc rút đơn của ngân hàng là hoàn toàn tự nguyện, do đó cần được chấp nhận. Đình chỉ yêu cầu xử lý tài sản thế chấp đối với 02 thửa đất số 41, tờ bản đồ số 28 và thửa đất số 33, tờ bản đồ số 28, địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G nói trên.

[5] Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Lê Văn H không tự nguyện thi hành án thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản mà ông Lê Văn H và bà Lê Thị T đã thế chấp gồm:

+ Thửa đất số 29, tờ bản đồ số 28, diện tích 1444 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424885 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 25, tờ bản đồ số 28, diện tích 1045 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424883 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào

ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 28, tờ bản đồ số 28, diện tích 613 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424884 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 21, tờ bản đồ số 26, diện tích 6277 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành T 601751 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 24/4/2001, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 46, tờ bản đồ số 143, diện tích 12070,6 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Tum, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành BN 663496 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 04/9/2014, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 45, tờ bản đồ số 143, diện tích 19163,9 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành CM 368743 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 01/6/2018, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 11/6/2018.

+ Thửa đất số 26, tờ bản đồ số 192, diện tích 1511,4 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành BV 679346 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 29/12/2014, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 24/11/2017.

+ Thửa đất số 75, tờ bản đồ số 72, diện tích 640 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Boong, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AI 548955 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 31/12/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 10/10/2017.

+ Thửa đất số 00, tờ bản đồ số: trích đo, diện tích 30432 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Boong, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AE 060636 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 01/6/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 10/10/2017.

[6] Về trách nhiệm chịu chi phí xem xét, thẩm định tài sản tại chỗ: Chi phí xem xét, thẩm định tài sản tại chỗ là 10.000.000 đồng. Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ, nên Ngân hàng không pH chịu chi phí xem xét, thẩm định tài sản tại chỗ mà cần buộc ông Lê Văn H pH chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tài sản

tại chỗ, nhưng Ngân hàng đã nộp đủ tiền tạm ứng, do đó cần buộc ông H pH hoàn trả cho ngân hàng.

[6] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận, nên buộc ông Lê Văn H pH chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đề sung vào ngân sách Nhà nước. Trả lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho ngân hàng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 90, 91, 95, 98 của Luật các tổ chức tín dụng; các Điều 299, 303, 317, 318, 319, 320, 321, 322, 357, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 144, 147, 157, 158, 217, 227, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

2. Buộc ông Lê Văn H trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam thông qua Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam G – Phòng giao dịch Đ các khoản nợ sau:

+ Về trả nợ gốc: 2.750.000.000 đồng (Hai tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng);

+ Về trả nợ lãi pH trả tính đến hết ngày 13/3/2023 là: 1.635.342.518 đồng (Một tỷ sáu trăm ba mươi lăm triệu ba trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm mười tám đồng)

Tổng nợ gốc và nợ lãi pH trả đến hết ngày xét xử (13/3/2023) là: 4.385.342.518 đồng (Bốn tỷ ba trăm tám mươi lăm triệu ba trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm mười tám đồng) và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 14/3/2023 cho đến khi ông Lê Văn H trả xong toàn bộ nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

3. Trường hợp ông Lê Văn H không tự nguyện thi hành án thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam có quyền yêu cầu xử lý tài sản mà ông Lê Văn H và bà Lê Thị T đã thế chấp để thu hồi nợ bao gồm:

+ Thửa đất số 29, tờ bản đồ số 28, diện tích 1444 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424885 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 25, tờ bản đồ số 28, diện tích 1045 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424883 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 28, tờ bản đồ số 28, diện tích 613 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424884 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào

ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 21, tờ bản đồ số 26, diện tích 6277 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành T 601751 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 24/4/2001, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 46, tờ bản đồ số 143, diện tích 12070,6 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Tum, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành BN 663496 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 04/9/2014, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thửa đất số 45, tờ bản đồ số 143, diện tích 19163,9 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành CM 368743 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 01/6/2018, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 11/6/2018.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2018/10353148/HĐBĐ ngày 20/6/2018.

+ Thửa đất số 26, tờ bản đồ số 192, diện tích 1511,4 m², địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành BV 679346 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 29/12/2014, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 24/11/2017.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2017/10353148/HĐBĐ ngày 13/12/2017.

+ Thửa đất số 75, tờ bản đồ số 72, diện tích 640 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Boong, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AI 548955 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 31/12/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 10/10/2017.

+ Thửa đất số 00, tờ bản đồ số: trích đo, diện tích 30432 m², địa chỉ đất tại thôn Ia Boong, xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AE 060636 do UBND huyện Đ cấp cho ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Hương vào ngày 01/6/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 10/10/2017.

Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2017/10353148/HĐBĐ ngày 16/10/2017; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2019/10353148/HĐBĐ ngày 27/3/2019.

4. Đình chỉ yêu cầu xử lý tài sản thế chấp đối với 02 thửa đất:

+ Thửa đất số 41, tờ bản đồ số 28, địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424881 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

+ Thừa đất số 33, tờ bản đồ số 28, địa chỉ đất tại xã Ia Nan, huyện Đ, tỉnh G. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số phát hành AG 424882 do UBND huyện Đ cấp cho ông Lê Duy Nghị và bà Nguyễn Thị T Anh vào ngày 26/02/2007, được chỉnh lý sang tên ông Lê Văn H và bà Lê Thị T vào ngày 04/6/2018.

5. Buộc ông Lê Văn H trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam thông qua Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam G – Phòng giao dịch Đ 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền chi phí xem xét, thẩm định tài sản tại chỗ.

6. Buộc ông Lê Văn H pH chịu 112.385.342 đồng (*Một trăm mười hai triệu ba trăm tám mươi lăm ngàn ba trăm bốn mươi hai ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam thông qua Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam G – Phòng giao dịch Đ toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 55.685.000 đồng (Năm mươi lăm triệu sáu trăm tám mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006771 ngày 31/5/2022 của Chi cục Thi hành án huyện Đ, tỉnh G.

7. Đương sự có quyền kháng cáo Bản án theo trình tự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Thời hạn kháng cáo của đương sự có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, của đương sự vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên pH thi hành án còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH thi hành án theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng pH phù hợp với quy định của pháp luật; Nếu không có thỏa thuận thì mức lãi suất được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- VKSND;
- CCTHADS;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Thanh